

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của: Anh Lê Đức K và chị Nguyễn Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc ly hôn của anh Lê Đức K.

Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Lê Đức K, sinh năm: 1990;

HKTT: Thôn P, xã P, huyện B, Hà Nội.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991;

HKTT: Thôn P, xã P, huyện B, Hà Nội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 02 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 02 năm 2025 cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức K và chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Có 01 con chung, giao cho anh Lê Đức K được nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Mai A, sinh ngày 21/10/2021 cho đến khi cháu A trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Lê Đức K nuôi cháu Lê Nguyễn Mai A mỗi tháng 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*), cho đến khi cháu A trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có Quyết định thay đổi khác. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03 năm 2025.

Chị Nguyễn Thị H có quyền qua, lại thăm non chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về công nợ chung: Không có.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 6, 9 Luật Hòa giải đôi thoại tại Tòa án, các đương sự không phải chịu chi phí hòa giải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ba Vì, Hà Nội
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thương